

QUYẾT ĐỊNH
CÔNG NHẬN SỰ THỎA THUẬN CỦA CÁC ĐƯƠNG SỰ

Căn cứ vào Điều 212 và Điều 213 của Bộ luật tố tụng dân sự;

Căn cứ vào Biên bản hoà giải thành ngày 06 tháng 01 năm 2026 về việc các đương sự thoả thuận được với nhau về việc giải quyết toàn bộ vụ án dân sự thụ lý số 52/2025/TLST-DS ngày 01 tháng 12 năm 2025.

XÉT THẤY:

Các thoả thuận của các đương sự được ghi trong biên bản hoà giải thành về việc giải quyết toàn bộ vụ án là tự nguyện; nội dung thoả thuận giữa các đương sự không vi phạm điều cấm của luật và không trái đạo đức xã hội.

Đã hết thời hạn 07 ngày, kể từ ngày lập biên bản hoà giải thành, không có đương sự nào thay đổi ý kiến về sự thoả thuận đó.

QUYẾT ĐỊNH:

1. Công nhận sự thoả thuận của các đương sự:

- *Nguyên đơn*: Ngân hàng Thương mại cổ phần V. Địa chỉ: số N đường P, phường S (Quận M cũ), thành phố Hồ Chí Minh.

Người đại diện theo pháp luật: Ông Hàn Ngọc V, chức vụ: Tổng giám đốc.

Người đại diện theo uỷ quyền: Ông Phạm Thanh H, chức vụ: Giám đốc THN trực tiếp và XLN Vùng – Vùng Bắc Trung bộ - Khối mạng lưới kinh doanh; địa chỉ: Số N1 đường Đ, phường P, thành phố Huế. (theo giấy uỷ quyền số 232345.25 ngày 15/7/2025).

Người được uỷ quyền lại: Ông Phạm Văn Kh; ông Lê Nguyễn Hữu Tr; ông Lê Đức T; ông Trương Võ Văn Q; ông Đặng Đức Ph và ông Phạm Bá Th; chức vụ: Cán bộ Ngân hàng Thương mại cổ phần V; địa chỉ: Số N1 đường Đ, phường P, thành phố Huế. (theo giấy uỷ quyền số 257018.25 ngày 13/11/2025).

- *Bị đơn*: Ông Nguyễn Đức Thanh S, sinh năm 1990 và bà Mai Thị Ngọc Q, sinh năm 1991; cùng địa chỉ: Thôn H, xã L, huyện P, thành phố Huế (nay là Thôn H2, xã H, thành phố Huế).

2. Sự thoả thuận của các đương sự cụ thể như sau:

2.1. Về nghĩa vụ trả nợ: Bị đơn là ông Nguyễn Đức Thanh S và bà Mai Thị Ngọc Q có nghĩa vụ liên đới trả cho nguyên đơn là Ngân hàng Thương mại cổ phần V với tổng số tiền nợ tính đến ngày 06/01/2026 là 1.346.918.721 đồng (trong đó đối với Hợp đồng tín dụng số 3557640.22 ngày 17/8/2022: nợ gốc:

1.196.078.000 đồng, nợ lãi trong hạn: 42.161.165 đồng và nợ lãi quá hạn: 1.158.280 đồng; đối với Đề nghị phát hành thẻ tín dụng ngày 16/8/2022: nợ gốc: 94.136.126 đồng; nợ lãi trong hạn: 9.385.150 đồng và phí phát sinh: 4.000.000 đồng).

2.2. Về thời gian và phương thức trả nợ: Trả nợ một lần vào ngày 30/01/2026.

Kể từ ngày 07/01/2026, bị đơn là ông Nguyễn Đức Thanh S và bà Mai Thị Ngọc Q còn phải tiếp tục chịu khoản tiền lãi tương ứng với nghĩa vụ trả nợ của mình theo mức lãi suất mà các bên thỏa thuận trong hợp đồng tín dụng và đề nghị phát hành thẻ tín dụng nói trên cho đến khi thanh toán xong khoản nợ.

2.3. Về xử lý tài sản thế chấp: Trường hợp ông Nguyễn Đức Thanh S và bà Mai Thị Ngọc Q vi phạm nghĩa vụ thanh toán theo thỏa thuận nêu trên thì Ngân hàng Thương mại cổ phần V có quyền yêu cầu cơ quan Thi hành án dân sự có thẩm quyền buộc ông Nguyễn Đức Thanh S và bà Mai Thị Ngọc Q phải chịu trách nhiệm trả 01 lần toàn bộ số tiền nợ và phát mãi tài sản thế chấp mà phía bị đơn đã thế chấp là quyền sử dụng đất và tài sản gắn liền với đất tại thửa đất số 24, tờ bản đồ số 33 (nay là tờ bản đồ số 102), diện tích 1351,8m² tọa lạc tại thôn H2, xã L, huyện P, tỉnh Thừa Thiên Huế (nay là Thôn H2, xã H, thành phố Huế) theo Giấy chứng nhận quyền sử dụng đất số DG 9517XX do Sở Tài nguyên và Môi trường tỉnh Thừa Thiên Huế (nay là Sở Nông nghiệp và Môi trường thành phố Huế) cấp ngày 19/7/2022 theo Hợp đồng thế chấp quyền sử dụng đất số 6433220.22 ngày 17/8/2022 đã được công chứng, đăng ký giao dịch bảo đảm theo đúng quy định và Văn bản cam kết ngày 17/8/2022.

Trong trường hợp xử lý tài sản thế chấp chưa đủ thực hiện nghĩa vụ trả nợ, Ngân hàng Thương mại cổ phần V được quyền yêu cầu Thi hành án phát mãi các tài sản khác của ông Nguyễn Đức Thanh S và bà Mai Thị Ngọc Q để thu hồi nợ.

2.4. Về chi phí tố tụng: Ông Nguyễn Đức Thanh S và bà Mai Thị Ngọc Q thuận chịu chi phí xem xét thẩm định tại chỗ là 4.000.000 đồng. Nguyên đơn đã nộp tạm ứng chi phí xem xét thẩm định tại chỗ đủ, nên ông Nguyễn Đức Thanh S và bà Mai Thị Ngọc Q có nghĩa vụ liên đới trả số tiền 4.000.000 đồng cho nguyên đơn theo quy định pháp luật.

2.5. Về án phí dân sự sơ thẩm: Ông Nguyễn Đức Thanh S và bà Mai Thị Ngọc Q thuận chịu 26.203.781 đồng án phí dân sự sơ thẩm.

Trả lại cho Ngân hàng Thương mại cổ phần V số tiền tạm ứng án phí dân sự sơ thẩm là 26.223.263 đồng đã nộp theo Biên lai thu tạm ứng án phí, lệ phí Tòa án số 0001135 ngày 27 tháng 11 năm 2025 của Thi hành án dân sự thành phố Huế.

3. Quyết định này có hiệu lực pháp luật ngay sau khi được ban hành và không bị kháng cáo, kháng nghị theo thủ tục phúc thẩm.

4. Quyết định này được thi hành theo quy định tại Điều 2 Luật Thi hành án dân sự thì người được thi hành án dân sự, người phải thi hành án dân sự có

quyền thỏa thuận thi hành án, quyền yêu cầu thi hành án, tự nguyện thi hành án hoặc bị cưỡng chế thi hành án theo quy định tại các Điều 6, 7, 7a, 7b và 9 Luật Thi hành án dân sự; thời hiệu thi hành án được thực hiện theo quy định tại Điều 30 Luật Thi hành án dân sự.

Nơi nhận:

- Đương sự;
- TAND thành phố Huế;
- VKSND khu vực 4 - Huế;
- THADS thành phố Huế;
- Phòng THADS khu vực 4-Huế;
- Lưu hồ sơ vụ án.

THẨM PHÁN

(đã ký và đóng dấu)

Trần Ngọc Tú